

Số: 2901 /NHCS-TDSV
V/v giải quyết vướng mắc về
nghiệp vụ tín dụng

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng
Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi

Hội sở chính Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) nhận được công văn số 777/NHCS-KHNV ngày 25/7/2012 của chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi về vướng mắc trong nghiệp vụ tín dụng. Vấn đề này, Tổng giám đốc NHCSXH có ý kiến như sau:

1. Về chương trình tín dụng đối với Học sinh sinh viên (HSSV)

a) Cách thức định kỳ hạn trả nợ đối với HSSV không nhận hết số tiền vay được duyệt trong hồ sơ vay vốn ban đầu.

Tại tiết a, điểm 1, văn bản số 601/NHCS-TDSV ngày 15/3/2011 về việc tách và theo dõi dư nợ cho vay đến từng HSSV của Tổng giám đốc NHCSXH đã hướng dẫn: “Trường hợp đến kỳ cuối, hộ vay không đến nhận tiền vay, ngân hàng nơi cho vay án định phân kỳ trả nợ...”

Do đó, trường hợp HSSV không nhận hết số tiền vay được duyệt chi nhánh xác định kỳ hạn trả nợ căn cứ vào lịch kết thúc khóa học của HSSV ghi trên Giấy xác nhận. Thời hạn trả nợ được xác định tối đa bằng thời hạn phát tiền vay, như vậy, hộ vay chỉ nhận tiền vay 1 năm thì thời hạn trả nợ sẽ là 1 năm và được phân kỳ trả nợ tối đa 6 tháng 1 lần.

b) HSSV sau khi ra trường và đang trong thời hạn trả nợ (có thể sắp đến kỳ trả cuối), HSSV tiếp tục học liên thông thì có được tiếp tục vay vốn không?

Tổng giám đốc NHCSXH đã có văn bản số 3386/NHCS-TDSV ngày 26/11/2009 về việc giải đáp một số vướng mắc về cho vay đối với HSSV. Yêu cầu Giám đốc chi nhánh nghiên cứu kỹ nội dung của văn bản để thực hiện.

c) Phân kỳ hạn trả nợ cho từng HSSV đối với một hộ gia đình vay vốn cho nhiều HSSV cùng một lúc.

Tại tiết b, điểm 5.2, khoản 5, mục II văn bản số 2162A/NHCS-TD ngày 02/10/2007 của Tổng giám đốc NHCSXH đã hướng dẫn: “Trường hợp người vay vốn cho nhiều HSSV cùng một lúc, nhưng thời hạn ra trường của từng HSSV khác nhau, thì việc định kỳ hạn trả nợ được thực hiện khi giải ngân số tiền cho vay kỳ học cuối vừa HSSV ra trường sau cùng”.

Như vậy, đối với trường hợp một hộ gia đình vay vốn cho nhiều HSSV cùng một lúc thì việc định kỳ hạn trả nợ được thực hiện khi giải ngân số tiền cho vay kỳ học cuối của HSSV ra trường sau cùng, số tiền cho vay được phân kỳ trả nợ tối đa 6 tháng 1 lần, thời hạn trả nợ tối đa bằng thời hạn phát tiền vay, việc phân kỳ trả nợ tối đa 6 tháng 1 lần được thực hiện riêng đối với từng HSSV.

2. Về cho vay Giải quyết việc làm

a) Thủ tục trong qui trình cho vay:

Tổng giám đốc NHCSXH đã ban hành văn bản số 2539/NHCS-TD ngày 16/9/2008 và văn bản số 2812/NHCS-TD ngày 09/10/2008 để hướng dẫn quy trình, thủ tục cho vay giải quyết việc làm của Quỹ quốc gia về việc làm. Theo đó, đối với các dự án vay vốn của hộ gia đình thuộc nguồn vốn do Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh và nguồn vốn do các tổ chức chính trị - xã hội quản lý, sau khi có Quyết định phê duyệt cho vay của cấp có thẩm quyền, NHCSXH kiểm tra đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ xin vay vốn và hướng dẫn hộ vay lập Khế ước nhận nợ (mẫu số 01/TD). Việc lập khế ước nhận nợ để theo dõi cho vay, thu nợ, thu lãi đối với khách hàng.

Ngày 18/02/2009, Tổng giám đốc NHCSXH ban hành văn bản 243/NHCS-TD về việc hướng dẫn quy trình phát hành Sổ vay vốn và phát hành Biên lai thu lãi tiền vay. Theo đó, Sổ vay vốn do NHCSXH phát hành thay thế cho các loại giấy nhận nợ khác nhau như: Sổ tiết kiệm và vay vốn hộ nghèo; Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ.

Như vậy, Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và khế ước nhận nợ (mẫu số 01/TD) của hộ gia đình thuộc nguồn vốn do UBND cấp tỉnh và nguồn vốn do các tổ chức chính trị - xã hội quản lý sẽ được thay thế bằng Sổ vay vốn, khi đó người vay không còn phải lập thêm mẫu số 01/TD (Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay).

b) Gia hạn nợ

Tại điểm 5.1, khoản 5, mục II văn bản số 2539/NHCS-TD ngày 16/9/2008 của Tổng giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn quy trình thủ tục cho vay giải quyết việc làm của Quỹ quốc gia về việc làm, quy định:

“Đến kỳ hạn trả nợ cuối cùng (đối với hộ gia đình), hoặc đến kỳ hạn trả nợ theo thỏa thuận ghi trên Hợp đồng tín dụng (đối với cơ sở sản xuất kinh doanh) người vay không trả được nợ, không được ngân hàng xem xét cho gia hạn nợ thì NHCSXH chuyển số dư đó sang nợ quá hạn”.

Vì vậy, đến kỳ hạn trả nợ theo thỏa thuận (kỳ con) ghi trên Hợp đồng tín dụng đối với cơ sở sản xuất kinh doanh người vay không trả được nợ, có Giấy đề nghị gia hạn thì tùy theo mức độ khó khăn của cơ sở sản xuất kinh doanh mà ngân hàng xem xét cho gia hạn nợ. Thời gian gia hạn nợ được chuyển sang kỳ trả nợ tiếp theo nhưng không quá kỳ hạn trả nợ cuối cùng.

3. Việc cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (NS&VSMTNT) đối với hộ vay đã vay vốn xây dựng 2 công trình NS&VSMTNT nhưng bị hư hỏng do bị thiên tai, lũ lụt đã được xử lý rủi ro.

Theo quy định hiện hành, mỗi hộ gia đình chỉ được vay 02 công trình nước sạch và vệ sinh môi trường với số tiền tối đa là 8 triệu đồng/hộ. Việc cho vay lại đối với những hộ vay đã trả hết nợ và có nhu cầu vay để xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đã sử dụng nhiều năm đến nay bị hư hỏng, xuống cấp không có trong quy định hiện nay. Tổng giám đốc NHCSXH đã có công văn đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn xem xét trình Thủ tướng Chính phủ việc cho vay lại đối với loại công trình này. Trong khi chưa có hướng dẫn, yêu cầu chi nhánh thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

4. Việc sử dụng mẫu biểu cho gia hạn nợ đối với các khoản nợ cho vay hộ nghèo đã hết thời gian gia hạn nợ

Trường hợp, hộ nghèo vay vốn thuộc diện được gia hạn nợ theo nội dung văn bản số 2100/NHCS-TD ngày 06/8/2008 của Tổng giám đốc NHCSXH về việc xử lý nợ đến hạn trả nợ: Nếu bị rủi ro do nguyên nhân khách quan thuộc diện được cho gia hạn theo quy định tại Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 27/11/2011 của Chủ tịch Hội đồng quản trị NHCSXH thì sử dụng mẫu biểu theo quy định tại Quyết định số 15/QĐ-HĐQT nêu trên. Các trường hợp bị rủi ro do nguyên nhân khách quan khác thì sử dụng mẫu biểu số 09/TD.

5. Cách ghi tại mục I; điểm 1 và điểm 4 mục III mẫu 02/XLN đối với trường hợp người vay và người thừa kế chết (mất tích) cụ thể như sau:

Trường hợp người vay, người thừa kế chết (mất tích), thuộc đối tượng và đủ điều kiện xóa nợ theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 27/01/2011 của Chủ tịch Hội đồng quản trị NHCSXH về việc ban hành Quy định xử lý nợ bị rủi ro trong hệ thống NHCSXH, NHCSXH nơi cho vay phối hợp cùng các tổ chức, cá nhân có liên quan lập hồ sơ xóa nợ cho hộ vay. Cách ghi tại mục I; điểm 1 và 4 mục III mẫu 02/XLN cho trường hợp nêu trên được ghi cụ thể:

Tại mục I: Nguyên nhân gây ra thiệt hại về vốn và tài sản, ghi “Người vay và người thừa kế đã chết (mất tích)”. Phần ghi rõ tên, số lượng hiện vật bị thiệt hại để tránh.

Tại điểm 1 và điểm 4 mục III, ghi “Không còn tài sản gì để trả nợ và đã tận thu mọi nguồn có khả năng thanh toán”.

Nhận được công văn này, yêu cầu Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng giám đốc;
- TBKS NHCSXH;
- Các PTGD, KTT;
- Ban CMNV HSC;
- TTCNTT (truyền fastnet);
- NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, Ban TDSV.



Nguyễn Văn Lý